

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2026/HNGĐ-ST

Ngày 12-3-2026

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 130/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1977, địa chỉ: 31Đ37 phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (nay là số 31Đ37 phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông LN, YI - L, sinh năm 1962, nơi cư trú: 19 Alley 65, Lane 41 Tingsing Rd, Ln 11, Shanfu Tsun, Kweishan Hsiang, Tao Yuan Hsien, Đài Loan; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích T: Bà T và ông Ln, Yi - L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng từ ngày 22/02/1999. Quá trình chung sống, ngay sau khi kết hôn bà T và ông Ln, Yi - L phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, sau đó ông Ln, Yi - L chuyển về Đài Loan sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay và không còn quan tâm trách nhiệm gì với nhau. Nay,

nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ nên bà T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho bà được ly hôn ông Ln, Yi - L. Về con chung: Bà T trình bày bà và ông Ln, Yi - L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trình bày và đề nghị của bị đơn ông Ln, Yi - L: Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp thông qua Bộ Tư pháp Việt Nam gửi đến Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về việc cung cấp lời khai cho Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cho ông Ln, Yi - L theo địa chỉ mà bà Nguyễn Thị Bích T cung cấp và được ghi trong Trích lục kết hôn số 121/TLKH-BS ngày 28/4/2025 do Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng cung cấp. Kết quả ủy thác tư pháp thể hiện: Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan không thực hiện được ủy thác tư pháp nêu trên do địa chỉ không chính xác. Tòa án yêu cầu bà T cung cấp địa chỉ hiện nay của ông Ln, Yi - L nhưng bà T không cung cấp được và đề nghị Tòa án thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc. Tòa án đã đề nghị Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thông báo lịch xét xử cho ông Ln, Yi - L, theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đến nay Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng không nhận được văn bản cung cấp lời khai và quan điểm của ông Ln, Yi - L.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn là công dân Việt Nam cư trú tại thành phố Hải Phòng, bị đơn cư trú tại Đài Loan. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng triệu tập hợp lệ, tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn, Tòa án đã đăng tải thông báo lịch xét xử cho bị đơn trên

công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc theo quy định. Đến nay, đã hơn 01 tháng, kể từ ngày đăng thông báo. Căn cứ khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238, điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Ln, Yi - L tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Xét mâu thuẫn vợ chồng bà T và ông Ln, Yi - L đã trầm trọng kéo dài, vợ chồng sống ly thân nhau đã lâu, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau từ năm 1999. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[4] Về con chung: Bà T trình bày bà và ông Ln, Yi - L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí ủy thác tư pháp: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238, các điều 273, 469, 477, 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 90, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích T:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T được ly hôn ông Ln, Yi - L.
2. Về con chung, tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết.
3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp, theo Biên lai số 0001282 ngày 12/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng); bà Nguyễn Thị Bích T đã nộp đủ.
4. Về chi phí ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) chi phí ủy thác tư pháp; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí ủy thác 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp, theo Biên lai số 0001293 ngày 13/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng); bà Nguyễn Thị Bích T đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Bích T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; ông Ln, Yi - L có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án, quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- THADS TP. Hải Phòng;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải

Nguyễn Thị Luyến

Lê Anh Sơn

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- THADS TP. Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải Nguyễn Thị Luyện

Lê Anh Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Sơn

